TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST
Ngày 02 - 3 - 2021
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Huệ.
2. Ông Phạm Tuấn Thịnh.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y - Sinh năm 1976.
Địa chỉ: Thôn Xuân Tư, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - Có mặt.
2. Bị đơn: Anh Hà Tiến Quang - Sinh năm 1969.
Địa chỉ: Thôn Xuân Tư, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/12/2020 và bản tự khai ngày 05/01/2021 cũng như tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Y trình bầy: Chị và anh Hà Tiến Quang tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, không đăng ký kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến ngày 06/3/2020 thì xẩy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, trong cuộc sống anh chị thường xuyên xẩy ra xô sát cãi nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả, thực tế anh chị vẫn sống chung cùng nhà nhưng không quan tâm đến nhau. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Tiến Quang.

Về con chung**:** Quá trình chung sống chị và anh Quang có hai con chung là cháu Hà Tiến Tuấn, sinh ngày 11/4/1996 và cháu Hà Thị Điệp, sinh ngày

04/01/2001, hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và đã trưởng thành trên 18 tuổi, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung**:** Quá trình chung sống chị và anh Quang có tạo dựng được một số tài sản chung, khi ly hôn để vợ chồng chị thỏa thuận tự chia nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị và anh Quang không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Hà Tiến Quang (Bị đơn) ghi ngày 05/01/2021 anh Quang trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, không đăng ký kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến tháng 3 năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tôn trọng nhau, cụ thể chị Yến tự quyết định mọi việc không bàn bạc, trao đổi với anh, anh bức xúc nên vợ chồng xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị Yến xin ly hôn, quan điểm của anh nhất trí ly hôn với chị Yến, vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung**:** Quá trình chung sống anh và chị Yến có hai con chung là cháu Hà Tiến Tuấn, sinh ngày 11/4/1996 và cháu Hà Thị Điệp, sinh ngày 04/01/2001, hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và đã trưởng thành trên 18 tuổi, khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung**:** Quá trình chung sống anh và chị Yến có tạo dựng được một số tài sản chung, khi ly hôn để vợ chồng anh thỏa thuận tự chia nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh và chị Yến không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với vụ án này Toà án không hòa giải về quan hệ hôn nhân, vì đương sự không đăng ký kết hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Y khởi kiện xin ly hôn với anh Hà Tiến Quang đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, chị Yến và anh Quang đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Xuân Tư, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Y và anh Hà Tiến Quang tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1992, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống đến tháng 3 năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, trong cuộc sống anh chị thường xuyên xảy

ra xô sát cãi nhau. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng không có kết quả.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị Y vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Hà Tiến Quang.

Đối với anh Hà Tiến Quang trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thì anh cũng nhất trí ly hôn với chị Yến, vì tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy việc chung sống của anh chị là bất hợp pháp, nên không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vì vậy xét yêu cầu ly hôn của chị Yến Hội đồng xét xử không chấp nhận được mà Hội đồng xét xử cần tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Y và anh Hà Tiến Quang là vợ chồng, là có căn cứ phù hợp với Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Hà Tiến Quang có 02 con chung là cháu Hà Tiến Tuấn, sinh ngày 11/4/1996 và cháu Hà Thị Điệp, sinh ngày 04/01/2001, hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và đã trưởng thành trên 18 tuổi.

Tại phiên tòa hôm nay chị Yến và anh Quang đều không không yêu cầu Tòa án giải quyết; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Quá trình chung sống chị Yếu và anh Quang có tạo dựng được một số tài sản chung, khi ly hôn anh chị thỏa thuận tự chia nên anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về công nợ: Chị Yến và anh Quang đều xác nhận anh, chị không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 điều 14, Khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Hà Tiến Quang.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002706 ngày 05/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận chị Yến đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các đương sự; Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (2);
- UBND xã Gia Phú;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lìn Thị Lài